

Bản án số: 97/2023/HNGĐ -ST

Ngày 10/5/2023

Về việc: “*Chị Diễm xin ly hôn
anh Tiến*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Long và ông Nguyễn Xuân Hiếu

Ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Thanh Hải- Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023, về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng D - SN: 1995.

Và bị đơn: Anh Lê Mạnh T - SN: 1987.

Đều có HKTT tại: Thôn Ph, xã Ph, huyện X, thành phố Hà Nội.

Chị Diễm có mặt, anh Tiến vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng D trình bày:

Về tình cảm: Chị và anh Lê Mạnh T, tự nguyện kết hôn vào ngày 27/11/2014. Sau khi cưới, anh chị chung sống hòa thuận đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, chủ yếu do không hợp tính, bất đồng quan điểm. Anh chị đã ly thân từ tháng 2/2022 đến nay. Nhận thấy, tình cảm hạnh phúc không còn, chị xin được ly hôn anh Tiến.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là các cháu Lê Diễm Ch; sinh ngày 19/02/2016; Lê Thảo Nh, sinh ngày 06/05/2019 và Lê Tiến T; sinh ngày 18/5/2021. Hiện các cháu đang ở với chị. Chị D đề nghị được trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng cả 03 cháu và yêu cầu anh Tiến cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

Về tài sản, công nợ chung vợ chồng: Chị không yêu cầu Tòa xét.

Về phía bị đơn anh Lê Mạnh T vắng mặt tại Tòa án trong suốt quá trình giải quyết việc kiện.

Đại diện VKSND tham gia phiên toà phát biểu quan điểm:

Quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định về thu thập chứng cứ, chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình; Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Diễm. Giao chị Diễm được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Lê Diễm Châu; sinh ngày 19/02/2016; Lê Thảo Nhi, sinh ngày 06/05/2019 và Lê Tiến Tùng; sinh ngày 18/5/2021 và buộc anh Tiến cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Không xét quan hệ tài sản chung vợ chồng. Chị Diễm phải nộp án phí LHST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở lời trình bày của các bên đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Đây là vụ án về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, các đương sự đều có nơi thường trú tại xã Nam Phong, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, nên việc Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc bị đơn vắng mặt tại phiên tòa: Tòa án đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh Tiến đều vắng mặt. Vì vậy, theo qui định của các điều 227, điều 228 của BLTTDS, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vắng mặt anh Tiến.

[2]. Về quan hệ hôn nhân và yêu cầu của các bên: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Lê Mạnh T đều là công dân của thôn Nam Phú, xã Nam Phong, huyện Phú Xuyên, tự nguyện, tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Phong ngày 27/11/2014. Sau khi cưới, vợ chồng về chung sống với nhau ngay. Tình cảm hoà thuận hạnh phúc được khoảng 4 - 5 năm, thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, nên chị Diễm đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở và chấm dứt quan hệ tình cảm với anh Tiến từ tháng 02/2022 đến nay. Theo bà

Nguyễn Thị Bích L là mẹ đẻ anh Tiến cho biết, mâu thuẫn chủ yếu là từ việc anh Tiến muốn chị Diễm nghỉ làm ở công ty để giành thời gian chăm sóc con chung, nhưng chị Diễm không chịu, soang nguyện vọng của anh Tiến là vẫn muốn hàn gắn hôn nhân và đó cũng là lý do anh Tiến không về Tòa án làm việc. Tuy nhiên, dưới góc độ pháp luật, thì nếu anh Tiến thực sự mong muốn được đoàn tụ, thì anh phải về Tòa án tham gia tố tụng, tham gia các phiên hòa giải do Tòa án tiến hành, nhưng anh Tiến đã từ chối thực hiện, điều này cũng đồng nghĩa với việc anh Tiến bỏ qua cơ hội để hàn gắn hôn nhân. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân đã lâu, cần áp dụng các quy định tại điều 39 BLDS, các điều 51, 56, 57, Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho các bên được ly hôn.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng có 03 cháu là Lê Diễm Ch; sinh ngày 19/02/2016; Lê Thảo Nh, sinh ngày 06/05/2019 và Lê Tiến T; sinh ngày 18/5/2021. Hiện các cháu đang ở với chị D. Xét nguyện vọng của chị D và anh Tiến (thông qua lời khai của bà L) đều mong muốn được trực tiếp nuôi con và nếu ai trực tiếp nuôi, thì người đó phải nuôi cả 03 cháu, để các cháu được ở cùng nhau, không bị thiếu thốn tình cảm chị em chỉ vì cha mẹ ly hôn, HĐXX nhận thấy nguyện vọng này của các bên là hoàn toàn chính đáng, cần được đáp ứng. Còn về việc giao các cháu cho chị D hay anh T, thì trên thực tế, chị D đang chăm sóc cả 03 cháu, trong đó, cháu Châu lớn nhất mới 07 tuổi và bản thân cháu cũng có nguyện vọng được giao cho chị Diễm được chăm sóc, còn cháu Tùng nhỏ nhất mới hơn 01 tuổi, theo quy định của luật thì đương nhiên được giao cho người mẹ trực tiếp nuôi. Còn về thu nhập của chị D từ nghề may, hiện tại ở 03 tháng gần nhất, từ tháng 1 - 3/2023, chị Diễm có thu nhập từ 7.618.000 đồng – 9.093.000 đồng/01 tháng, ít nhiều gây khó khăn cho đời sống của mẹ con chị, song chị Diễm vẫn bày tỏ quyết tâm được nuôi cả 03 cháu, nên Tòa chấp nhận và áp dụng các quy định của điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình để giao cả 03 con chung cho chị Diễm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Xét nguyện vọng của chị D yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tòa nhận thấy là có căn cứ để chấp nhận, dù anh Tiến không có quan điểm, song theo quy định của pháp luật, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ đương nhiên của cha mẹ, người không trực tiếp nuôi con, thì phải cấp dưỡng nuôi con, nếu bên trực tiếp nuôi con có yêu cầu. Theo chị D, chính quyền địa phương và gia đình anh T, đều cho biết, anh Tiến hiện làm nghề lái xe taxi ở nội thành dù không rõ thu nhập cụ thể, còn xác minh thu nhập thực tế của một người lao động phổ thông ở địa phương thì vào khoảng 300.000 đồng/ngày công, tương ứng với 7.500.000 đồng – 9.000.000 đồng tháng, trong khi đó chị D vừa phải đi làm, vừa phải chăm sóc, nuôi 03 cháu nhỏ và với thu nhập của chị D đã nói ở trên, thì chắc chắn sẽ gặp khó khăn trong việc nuôi con, ít nhiều ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường

về thể chất của các cháu. Do đó, cần thiết phải buộc anh T phải cấp dưỡng nuôi con với chị D. Mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu, mức cấp dưỡng này cũng chỉ tương đương với trên 30% thu nhập của 01 lao động phổ thông ở địa phương mà thôi.

Về thời điểm cấp dưỡng, được tính từ tháng 5/2023 cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Anh T bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

[4]. *Về tài sản chung, công nợ chung*: Chị DTòa không yêu cầu Tòa xét, phía anh Tiến không có quan điểm, nên Tòa không xét trong vụ án này. Trường hợp sau này, nếu các bên có tranh chấp và có yêu cầu, thì Tòa án sẽ giành quyền khởi kiện trong 01 kiện độc lập khác, để không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án cũng như quyền lợi của các bên trong việc kiện.

[5]. *Về án phí và quyền kháng cáo*:

Chị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Các bên có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 39 BLDS; khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 69, Điều 71, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Diễm

1- ***Về tình cảm***: Chị Nguyễn Thị Hồng D được ly hôn anh Lê Mạnh T

2 - ***Về con chung***: Giao chị Nguyễn Thị Hồng D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Lê Diễm Ch; sinh ngày 19/02/2016; Lê Thảo Nh, sinh ngày 06/05/2019 và Lê Tiến T; sinh ngày 18/5/2021.

Buộc anh Lê Mạnh T phải việc cấp dưỡng nuôi con chung với chị Nguyễn Thị Hồng D với mức 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*)/01 tháng/cháu. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5/2023 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Anh Lê Mạnh T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3 - ***Về tài sản, công nợ chung vợ chồng***: Tòa không xét.

4 - ***Về án phí***: Chị Nguyễn Thị Hồng D phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn . Chị Diễm đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền số 0048072 ngày 17 tháng 03 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Chị D đã nộp đủ

tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Mạnh T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt bản án hợp lệ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Quang

Nơi nhận:

- TATP Hà Nội
- VKSND huyện
- Sở Tư pháp
- UBND xã Nam Phong
- Chi cục THADS
- Các ĐS
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Quang